

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ UÔNG BÍ  
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 02/6/2022

*“V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con”*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ, TỈNH QUẢNG NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Phúc Định.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Quyến

2. Bà Vũ Thị Xuyên

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Dương Thị Tố Tâm – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 225/2021/TLST-HNGĐ ngày 15/11/2021 về *“Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 25/4/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2022/QĐST-HNGĐ ngày 12/5/2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Hoàng Thúy H, sinh năm 1987.

Địa chỉ: tổ 15, khu 5B, phường Q Tr, thành phố U B, tỉnh Quảng Ninh – Có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Vũ Đức K, sinh năm 1982.

Địa chỉ: tổ 15, khu 5B, phường Q Tr, thành phố U B, tỉnh Quảng Ninh - Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện đề ngày 04/10/2021, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Hoàng Thúy H trình bày:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Hoàng Thúy H và anh Vũ Đức K kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn M T, huyện K M, tỉnh Hải Dương vào ngày 23/9/2011. Sau khi kết hôn, vợ chồng sinh sống tại tổ 15, khu 5B, phường Q Tr, thành phố U B, tỉnh Quảng Ninh. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc, cho đến khoảng năm 2014 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính cách không phù hợp, vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm sống, không tìm thấy tiếng nói chung, mối quan hệ vợ chồng luôn trong tình trạng việc ai người ấy làm, không thể nói chuyện được với

nhau, đã nhiều lần đối thoại nhưng không thể thống nhất được với nhau, cuộc sống lâm vào tình trạng bế tắc, không có hạnh phúc. Vì vậy, vợ chồng đã sống ly thân nhau và chị H cùng các con đã ra ở riêng từ tháng 11/2021 cho đến nay, khi ly thân mỗi người sống một nơi khác nhau và vợ chồng không còn quan tâm gì đến nhau nữa. Nay, xét thấy tình cảm của vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã rất trầm trọng, hôn nhân kéo dài không mang lại hạnh phúc cho nhau, nên chị H có đơn khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết cho được ly hôn với anh Vũ Đức K để sớm ổn định cuộc sống riêng của mỗi người.

- *Về con chung*: Trong quá trình chung sống, chị H và anh K có 02 con chung là Vũ Thị Vân Tr, sinh ngày 27/6/2012 và Vũ Đức L, sinh ngày 20/8/2014, chị H nhận nuôi cả 02 con chung và không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung và vay nợ chung*: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và vay nợ chung.

Anh Vũ Đức K trình bày:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Vũ Đức K và chị Hoàng Thúy H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn M T, huyện K M, tỉnh Hải Dương vào ngày 23/9/2011, trước khi kết hôn chưa ai có vợ, có chồng. Sau khi kết hôn, vợ chồng sinh sống tại tổ 15, khu 5B, phường Q Tr, thành phố U B, tỉnh Quảng Ninh. Quá trình chung sống của vợ chồng hòa thuận hạnh phúc, thỉnh thoảng có xảy ra mâu thuẫn, nhưng cho đến khoảng cuối năm 2020 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn đỉnh điểm. Nay chị Hoàng Thúy H có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, anh K cũng đồng ý với yêu cầu ly hôn của chị H và đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

- *Về con chung*: Anh K và chị H có 02 con chung là Vũ Thị Vân Tr, sinh ngày 27/6/2012 và Vũ Đức L, sinh ngày 20/8/2014, anh K nhận nuôi cả 02 con chung và không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung và vay nợ chung*: Anh K không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và vay nợ chung.

*Tại biên bản xác minh ngày 30/3/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh – Bà Nguyễn Thị B - Trưởng khu 5B - phường Q Tr, thành phố U B, tỉnh Quảng Ninh cung cấp sự việc*: Chị Hoàng Thúy H và anh Vũ Đức K có đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 23/9/2011. Sau khi kết hôn, vợ chồng sinh sống tại tổ 15, khu 5B, phường Q Tr, thành phố U B, tỉnh Quảng Ninh. Quá trình vợ chồng chung sống phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống. Vì vậy, vợ chồng chị H và anh K đã sống ly thân nhau cuối năm 2021 và hiện tại mỗi người sống một nơi khác nhau, vợ chồng không còn quan tâm gì đến nhau nữa. Mâu thuẫn của vợ chồng đã được hai bên gia đình và chính quyền địa phương động viên giải nhưng không có kết quả. Nay chị H có đơn đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với anh K đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật. Về con chung: Quá trình chung sống của vợ chồng chị H và chị K có hai con chung là Vũ Thị Vân Tr, sinh ngày 27/6/2012 và Vũ Đức L, sinh ngày 20/8/2014. Hiện nay anh chị ly thân, chị H chuyển ra chỗ khác ở mang cả hai con chung đi và đang do chị H nuôi dưỡng và chăm sóc, các cháu cũng theo chị H, vì các cháu không muốn rời xa nhau để ổn

định sinh hoạt và học hành, chị H là giáo viên điều kiện và phương pháp nuôi dưỡng, giáo dục con chung của chị H phù hợp thuận lợi và rất tốt, nên đề nghị Tòa án xem xét về điều kiện nuôi con của ai tốt thì sẽ giao con chung cho người đó. Việc chị H và anh K có tài sản chung, nợ chung hay không địa phương không nắm được.

*Tại biên bản ghi quan điểm ngày 27/12/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh - cháu Vũ Thị Vân Tr, sinh ngày 27/6/2012 và cháu Vũ Đức L, sinh ngày 20/8/2014 đều có quan điểm: Tòa án giải quyết ly hôn giữa bố mẹ các cháu, các cháu mong muốn bố mẹ về đoàn tụ với nhau. Nếu bố mẹ phải ly hôn thì nguyện vọng của các cháu là muốn ở với mẹ.*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- *Việc tuân theo pháp luật tố tụng:* Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, thu thập chứng cứ xét xử, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã tuân theo đúng trình tự thủ tục theo quy định Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn và bị đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- *Về việc giải quyết vụ án:* Xét thấy, quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh K đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hoàng Thúy H theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; về con chung: Xét về hoàn cảnh, điều kiện, đề nghị giao con chung là Vũ Thị Vân Tr, sinh ngày 27/6/2012 cho chị Hoàng Thúy H nuôi dưỡng, chăm sóc và giao con chung là Vũ Đức L, sinh ngày 20/8/2014 cho anh Vũ Đức K nuôi dưỡng, chăm sóc.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Hoàng Thúy H khởi kiện về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con với anh Vũ Đức K và cung cấp các tài liệu làm cơ sở cho việc giải quyết vụ án. Bị đơn anh Vũ Đức K có nơi cư trú tại tổ 15, khu 5B, phường Q Tr, thành phố U B, tỉnh Quảng Ninh. Đối chiếu với quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự vụ việc thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Hoàng Thúy H và anh Vũ Đức K có đăng ký kết hôn từ năm 2011 cho đến nay là quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo hộ. Hội đồng xét xử xét thấy để cuộc sống vợ chồng hôn nhân tồn tại, mục đích hôn nhân đạt được thì phải xuất phát từ ý chí, nguyện vọng của hai bên vợ chồng, tình cảm phải trên cơ sở tự nguyện từ hai phía, phải thương yêu, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ nhau cùng xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc. Tuy nhiên, chị H và anh K phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên không quan tâm hỏi thăm nhau, anh chị đã nhiều lần nói

chuyện nhưng không tìm thấy tiếng nói chung. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 11 năm 2021 cho đến nay. Trong quá trình sống ly thân không còn quan tâm, chăm sóc nhau, anh K cũng đồng ý quan điểm với chị H là ly hôn. Như vậy, tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh K đã trầm trọng, đời sống chung vợ chồng không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H đối với anh K là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] *Về con chung*: Chị H và anh K có 02 con chung là Vũ Thị Vân Tr, sinh ngày 27/6/2012 và Vũ Đức L, sinh ngày 20/8/2014, chị H và anh K đều muốn đảm bảo tâm sinh lý và sự phát triển nên không muốn tách 2 con ra mỗi cháu 1 nơi mà nhận nuôi cả 02 con chung và không yêu cầu bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung. Quá trình giải quyết vụ án chị H và anh K đều chứng minh thu nhập và điều kiện chăm sóc nuôi dưỡng con chung. Anh K hiện đang ở ngôi nhà mà trước đây vợ chồng sinh sống tại khu 5B, phường Q Tr, thành phố U B, tỉnh Quảng Ninh, anh K làm việc tại Công ty than N M thu nhập khoảng 14 triệu đồng 1 tháng, thời gian làm việc giờ hành chính, hiện nay trong giai đoạn chờ Tòa án giải quyết các con chung vẫn đang ở với chị H và anh K vẫn quan tâm chu cấp tiền nuôi con chung; chị H là Giáo viên cấp THCS Tr Q T thu nhập khoảng hơn 12 triệu đồng 1 tháng, được bố mẹ đẻ là ông bà Hoàng Văn Kh và Mạc Thị Th đã tặng cho chị H đất tại thôn 6, xã H Th T, thị xã Đ Tr, tỉnh Quảng Ninh và đề nghị được cùng chị H hỗ trợ chăm sóc nuôi dưỡng các cháu là con của chị H. Tại biên bản ghi nhận quan điểm của các cháu Tr và cháu L (*đã trên 07 tuổi*) có nguyện vọng khi bố mẹ ly hôn thì các cháu mong muốn được ở với mẹ. Xét yêu cầu của nguyên đơn, bị đơn và nguyện vọng của các con chung thì thấy: Điều kiện chăm sóc, nuôi dạy con chung của chị H và anh K đều có công việc và thu nhập ổn định, có điều kiện tốt, đủ khả năng chăm sóc, nuôi dưỡng các con chung đến tuổi thành niên, tuy nhiên để đảm bảo quyền và nghĩa vụ của cha mẹ sau khi ly hôn; nghĩa vụ và quyền chăm sóc, nuôi dưỡng, cha mẹ có nghĩa vụ và quyền ngang nhau, cùng nhau chăm sóc, nuôi dưỡng con chưa thành niên. Vì vậy, cần giao cho mỗi người nuôi dưỡng một con chung là phù hợp với quy định của pháp luật. Giao con chung là Vũ Đức L, sinh ngày 20/8/2014 cho chị Hoàng Thúy H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giao con chung là Vũ Thị Vân Tr, sinh ngày 27/6/2012 cho anh Vũ Đức K trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc là phù hợp với các Điều 71, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.3] *Về tài sản chung và vay nợ chung*: Các đương sự trình bày không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] *Về án phí*: Chị Hoàng Thúy H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] *Về quyền kháng cáo*: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 266; Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 71, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận 1 phần đơn khởi kiện của nguyên đơn chị Hoàng Thúy H.

**Tuyên xử:**

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thúy H được ly hôn anh Vũ Đức K.

2. Về con chung: Giao con chung là Vũ Đức L, sinh ngày 20/8/2014 cho chị Hoàng Thúy H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc kể từ tháng 6/2022 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) và giao con chung là Vũ Thị Vân Tr, sinh ngày 27/6/2012 cho anh Vũ Đức K trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc kể từ tháng 6/2022 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Chị Hoàng Thúy H và anh Vũ Đức K không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Sau ly hôn, đương sự không trực tiếp nuôi dưỡng con chung nhưng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Đồng thời đương sự không trực tiếp nuôi dưỡng con chung không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Sau khi ly hôn, các đương sự có quyền đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nếu có yêu cầu, theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: Chị Hoàng Thúy H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Hoàng Thúy H đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006724 ngày 10/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Chị Hoàng Thúy H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn và bị đơn có mặt, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Ninh
- VKSND TP Uông Bí.
- Chi cục THADS TP Uông Bí.
- UBND thị trấn M T, huyện K M, tỉnh Hải Dương (Nơi ĐKKH)
- Các đương sự.
- Lưu án văn + Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Phạm Phúc Định**